

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

## BÁO CÁO

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017

V/v Kế hoạch kinh doanh năm 2018

#### A. NHẬN ĐỊNH CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

- Chỉ số VN-Index đã tăng 48% trong năm 2017, một phần do ảnh hưởng tích cực từ các đợt bán cổ phần của các công ty nhà nước lớn, điển hình là hai phiên đấu giá thành công của SAB và VNM. Điều này cho thấy nhà đầu tư đang rất mong chờ những phiên thoái vốn Nhà nước tại nhiều doanh nghiệp lớn trong 2018, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài. Tiếp theo thương vụ SAB và VNM sẽ là những cái tên thuộc các lĩnh vực như: điện lực, dầu khí, lọc hóa dầu, xây dựng, công nghiệp chế tạo máy, bất động sản, dệt may, dược và viễn thông như MobiFone, PVOil, PV Power, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Công ty TNHH MTV Lọc hoá dầu Bình Sơn...
- Nhóm các doanh nghiệp tư nhân lớn trong các lĩnh vực bất động sản, vận tải hàng không, ngân hàng, viễn thông đã góp phần không nhỏ vào sức hấp dẫn của thị trường năm 2017 và được dự đoán sẽ còn tiếp diễn trong năm 2018;
- Việc nâng mức sở hữu tối đa cho nhà đầu tư nước ngoài tại các công ty đại chúng tiếp tục được các cấp quản lý quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa để thu hút được thêm vốn ngoại tham gia vào thị trường;
- Việc triển khai sản phẩm phái sinh bước đầu đã tạo được sự quan tâm và tham gia giao dịch của nhà đầu tư và hứa hẹn sẽ còn sôi động hơn trong năm 2018. Ngoài ra, các sản phẩm mới dự kiến sẽ triển khai trong năm 2018 là Chứng quyền và các sản phẩm phái sinh khác sẽ giúp đa dạng hóa nhu cầu của các nhà đầu tư.

#### B. MỘT SỐ GIẢ THIẾT CHÍNH TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2018

##### 1 Giá trị giao dịch và thị phần môi giới

Dựa vào giá trị giao dịch thị trường bình quân ngày trong 5 năm qua và nhận định xu hướng của thị trường trong thời gian tới, Ban Điều Hành đưa ra các giả thiết về giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường và thị phần môi giới của HSC trong năm 2018 như sau:

Thị phần môi giới	Kế hoạch năm 2018	Năm 2017	Thay đổi	Q1/2018
<b>Giá trị giao dịch bình quân (Triệu VNĐ/ngày)</b>	<b>8.000.000</b>	<b>5.000.000</b>	<b>60%</b>	<b>8.936.000</b>
<b>Tổng thị phần môi giới</b>	<b>11,3%</b>	<b>11,3%</b>		<b>12,3%</b>
<i>Trong đó:</i>				
Khách hàng cá nhân HSC/Toàn thị trường	7,0%	6,4%		7,3%
Khách hàng tổ chức HSC/Toàn thị trường	3,8%	4,5%		3,8%
Tự doanh HSC/Toàn thị trường	0,5%	0,4%		1,2%
<b>Thị phần theo đối tượng khách hàng</b>				
Trong nước HSC/Trong nước toàn thị trường	9,5%	8,6%		10,2%
Nước ngoài HSC/Nước ngoài toàn thị trường	28,0%	33,1%		26,5%

## 2 Giao dịch cho vay margin

Cho vay margin (Triệu đồng)	Kế hoạch năm 2018	Năm 2017	Thay đổi	Q1/ 2018	% Kế hoạch năm 2018
Dư nợ margin bình quân HSC	4.500.000	3.237.878	39%	4.667.000	104%
<i>Trong đó:</i>					
Khách hàng cá nhân	4.240.000	3.024.778	40%	4.461.000	105%
Khách hàng tổ chức	260.000	213.100	22%	206.000	79%

Dư nợ margin được dự đoán gia tăng cùng với biến động của giá trị giao dịch toàn thị trường và tăng 39% so với dư nợ trung bình so với năm 2017.

## 3 Lãi suất ngân hàng

Lãi suất ngân hàng	Dự đoán năm 2018	Năm 2017
Lãi suất tiền gửi trung bình (%/năm)	6,0%	5,7%
Lãi suất vay ngân hàng (%/năm)	8,5%	7,8%

## C. TÓM TẮT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

CHỈ TIÊU (Triệu VNĐ)	Kế hoạch 2018	Năm 2017	Thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
<b>Kết quả kinh doanh</b>					
Doanh thu	2.110.156	1.390.005(*)	52%	621.619	29%
Tổng chi phí hoạt động	1.070.783	697.404(*)	54%	232.261	22%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>1.039.373</b>	<b>692.601</b>	<b>50%</b>	<b>389.359</b>	<b>37%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>818.717</b>	<b>554.059</b>	<b>48%</b>	<b>311.749</b>	<b>38%</b>
<b>Bảng cân đối kế toán</b>					
Tổng tài sản	6.322.331	6.680.572 (**)	-5%	6.776.806	83%
Vốn chủ sở hữu	3.347.678	2.791.161 (**)	20%	3.090.910	81%
<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>					
Thu nhập trên tài sản trung bình (ROAA)	12,9%	10,8%		4,6%	
Thu nhập trên vốn cổ phần trung bình (ROAE)	24,5%	21,4%		10,6%	
<b>Chỉ tiêu cho 1 đơn vị cổ phiếu</b>					
Số lượng cổ phiếu trung bình	189.405.505 (***)	129.570.368	47%	129.570.368	68%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	4.323	4.289	1%	2.406	56%
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu – VNĐ	17.675	21.542	-18%	23.855	135%

(\*): Theo hướng dẫn kế toán các công ty chứng khoán, khoản lãi từ hoạt động tự doanh (giá bán cao hơn giá mua) được ghi nhận vào phần doanh thu và khoản lỗ từ hoạt động tự doanh (giá bán thấp hơn giá mua) được ghi nhận vào phần chi phí hoạt động trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Vì vậy, hiệu quả thực sự của hoạt động tự doanh phải là hiệu số của doanh thu và chi phí từ hoạt động tự doanh. Trong báo cáo tài chính năm 2017 có ghi nhận khoản lỗ của hoạt động tự doanh là 150 tỷ đồng, vì vậy doanh thu và chi phí của năm 2017 được ghi giảm đi 150 tỷ đồng cho mục đích so sánh với số liệu kế hoạch kinh doanh năm 2018.

(\*\*) Số liệu tại ngày 31/12/2017 trong khi số liệu 2018 là số dự đoán trung bình của cả năm 2018

(\*\*\*) Số liệu tùy thuộc vào sự chấp thuận sau cùng của Đại hội đồng cổ đông cho kế hoạch tăng vốn năm 2018

Kế hoạch kinh doanh năm 2018 được dự đoán với tổng doanh thu đạt 2.110 tỷ đồng và tổng chi phí hoạt động đạt 1.070 tỷ đồng, lần lượt tăng 52% và 54% so với năm 2017.

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 dự đoán đạt 819 tỷ đồng, tăng 48% so với năm 2017 với thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 20%.

Hệ số thu nhập trên vốn cổ phần (ROAE) năm 2018 được dự đoán đạt mức 24,5%, cao hơn so với mức 21,4% của năm 2017.

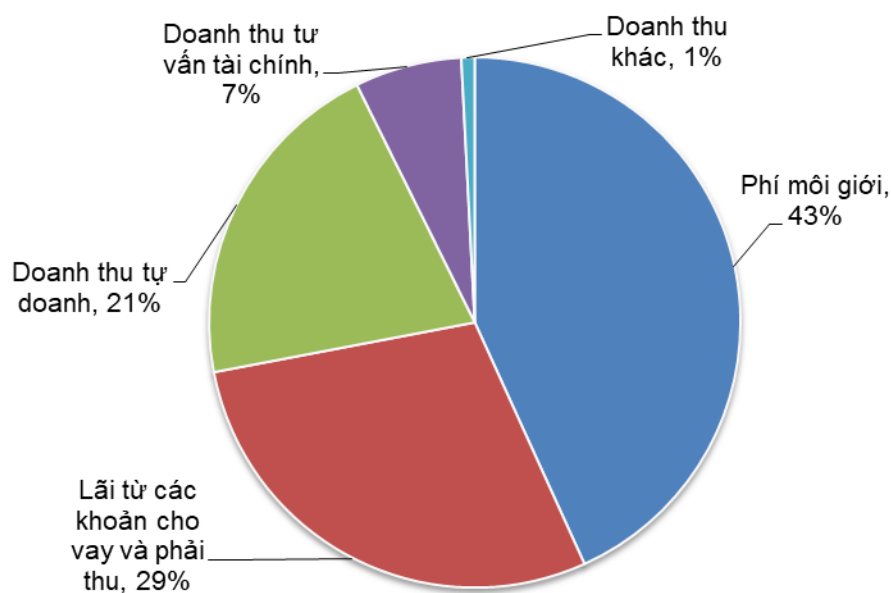
## I. DOANH THU

CHỈ TIÊU (Triệu VNĐ)	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
1. Phí môi giới	911.862	601.942	51%	232.946	26%
2. Lãi từ cho vay và phải thu	607.500	439.219	38%	152.340	25%
3. Doanh thu hoạt động tự doanh	435.999	277.932	57%	174.447	40%
4. Doanh thu tư vấn tài chính	137.620	45.179	205%	58.684	43%
5. Doanh thu khác	17.175	25.733	-33%	3.202	19%
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>2.110.156</b>	<b>1.390.005</b>	<b>52%</b>	<b>621.619</b>	<b>29%</b>
<b>% Tổng doanh thu</b>					
Phí môi giới	43%	43%		37%	
Lãi từ cho vay và phải thu	29%	32%		25%	
Doanh thu hoạt động tự doanh	21%	20%		28%	
Doanh thu tư vấn tài chính	7%	3%		9%	
Doanh thu khác	1%	2%		1%	

Theo những giả thiết đã đưa ra ở phần B, doanh thu phí môi giới, lãi từ các khoản cho vay và doanh thu hoạt động tự doanh được dự đoán là những mảng đem lại doanh thu nhiều nhất cho HSC, đóng góp lần lượt 43%, 29% và 21% tổng doanh thu năm 2018, phần còn lại đến từ doanh thu tư vấn tài chính.

Mặc dù tỷ trọng đóng góp vào tổng doanh thu của HSC không biến động quá lớn, doanh thu tư vấn tài chính năm 2018 dự đoán tăng hơn 3 lần so với năm 2017 do các dự án dài hạn của mảng hoạt động này dự đoán sẽ hoàn tất và thu được phí trong năm 2018.

**Cơ cấu doanh thu năm 2018**



Các mảng doanh thu trong kế hoạch kinh doanh năm 2018 được trình bày như sau:

## 1. Phí môi giới

Phí môi giới (Triệu VNĐ)	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
<b>Môi giới chứng khoán</b>					
Khách hàng cá nhân	537.531	309.109	74%	145.250	27%
Khách hàng tổ chức	350.235	290.301	21%	80.471	23%
<b>Môi giới phái sinh</b>					
Khách hàng cá nhân	24.096	2.532	852%	7.224	30%
<b>Tổng cộng phí môi giới</b>	<b>911.862</b>	<b>601.942</b>	<b>51%</b>	<b>232.946</b>	<b>26%</b>

Với các giả thiết về việc tăng trưởng của giá trị giao dịch trung bình toàn thị trường và thị phần môi giới của HSC đã đề cập ở trên, doanh thu phí môi giới chứng khoán dự đoán tăng 51% so với năm 2017, đóng góp tỷ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu HSC năm 2018.

Một số giả thiết chính ảnh hưởng đến doanh thu phí môi giới chứng khoán thị trường cơ sở như sau:

Doanh thu phí môi giới	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
Giá trị khớp lệnh bình quân (triệu VNĐ/ngày)	8.000.000	5.000.000	60%	8.936.000	112%
Giá trị giao dịch (mua+bán) toàn thị trường (Triệu VNĐ)	4.016.000.000	2.510.000.000	60%	1.054.448.000	26%
<b>Trong đó:</b>					
<i>KH trong nước</i>	3.492.715.200	2.177.992.177	60%	916.228.286	26%
<i>KH nước ngoài</i>	523.284.800	332.007.823	58%	138.219.714	26%
<b>Thị phần</b>					
KH cá nhân HSC / KH trong nước toàn thị trường	9,5%	8,6%		10,2%	
KH tổ chức nước ngoài HSC / Nước ngoài toàn thị trường	28,0%	33,1%		26,5%	
<b>Doanh thu phí</b>					
Khách hàng cá nhân (Triệu VNĐ)	537.531	309.109	74%	145.250	27%
Khách hàng tổ chức (Triệu VNĐ)	350.235	290.301	21%	80.471	23%

Khối Khách hàng Cá nhân sẽ có thêm một phòng giao dịch mới tại thành phố Hồ Chí Minh và mở rộng một phòng giao dịch tại Hà Nội, do vậy thị phần của Khối khách hàng cá nhân kỳ vọng đạt mức 9,5% trên tổng khách hàng trong nước toàn thị trường, tương ứng với mức tăng trưởng 10% thị phần trong năm 2018.

Khối Khách hàng Tổ chức ước đạt mức 28% thị phần khách hàng nước ngoài trong năm 2018 với giả thiết sẽ không có thương vụ môi giới lớn cho khách hàng nước ngoài như trong năm 2017.

Doanh thu phí môi giới phái sinh chiếm tỷ trọng khiêm tốn trong tổng doanh thu phí môi giới HSC nhưng được dự đoán tăng mạnh khi có nguồn thu của 12 tháng trong năm 2018 so với việc chỉ thu phí trong 2 tháng của năm 2017. Thị phần phái sinh của HSC dự đoán đạt 20% toàn thị trường (năm 2017: 22,6%).

Các yếu tố ảnh hưởng đến dự đoán về doanh thu môi giới phái sinh thể hiện trong bảng sau:

Phí môi giới phái sinh	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
Số lượng hợp đồng trung bình hàng ngày	16.000	10.017	60%	22.884	143%
Thị phần của HSC	20,0%	22,6%		19%	96%
Số tháng thu phí trong năm	12	2	500%	3	25%
<b>Doanh thu phí môi giới phái sinh (triệu VNĐ)</b>	<b>24.096</b>	<b>2.532</b>	<b>852%</b>	<b>7.224</b>	<b>30%</b>

## 2. Lãi từ cho vay và phải thu

Lãi từ cho vay và phải thu (Triệu VNĐ)	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
Khách hàng cá nhân	572.400	412.617	39%	145.745	25%
Khách hàng tổ chức	35.100	26.602	32%	6.595	19%
<b>Tổng lãi cho vay và phải thu</b>	<b>607.500</b>	<b>439.219</b>	<b>38%</b>	<b>152.340</b>	<b>25%</b>

Doanh thu lãi từ các khoản cho vay và phải thu dự đoán đem về 608 tỷ đồng, tăng 38% so với năm 2017. Giả thiết chính ảnh hưởng đến doanh thu lãi các khoản cho vay và phải thu như đã đề cập là dư nợ cho vay margin toàn HSC dự đoán đạt 4.500 tỷ đồng, tăng 39% so với năm 2017 với tác động tích cực của việc gia tăng của giá trị giao dịch toàn thị trường.

## 3. Doanh thu hoạt động tự doanh

Doanh thu hoạt động tự doanh (Triệu VNĐ)	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
a. Cổ phiếu	262.273	163.448	60%	107.349	41%
b. Chứng chỉ quỹ ETF	20.000	26.080	-23%	6.844	34%
c. Phái sinh	75.000	38.161	97%	27.681	37%
d. Chứng quyền có đảm bảo	10.000	-	n/a	-	0%
e. Lãi tiền gửi	54.726	45.444	20%	20.481	37%
f. Trái phiếu	14.000	4.799	192%	1.911	14%
<b>Tổng cộng</b>	<b>435.999</b>	<b>277.932</b>	<b>57%</b>	<b>164.265</b>	<b>38%</b>

Doanh thu hoạt động tự doanh năm 2018 được dự đoán đóng góp 21% trong tổng doanh thu HSC, ước đạt 436 tỷ đồng và tăng 57% so với năm 2017. Ngoài các danh mục đầu tư tương tự trong năm 2017, doanh thu năm 2018 dự kiến có thêm phần đóng góp từ danh mục chứng quyền có đảm bảo dự kiến triển khai từ tháng 5/2018.

#### 4. Doanh thu tư vấn tài chính

Doanh thu phí tư vấn tài chính (Triệu VNĐ)	Kế hoạch 2018	Năm 2017	% thay đổi	Dự đoán Q1/2018	% Kế hoạch 2018
Phí tư vấn phát hành và niêm yết	133.020	42.917	210%	58.255	44%
Phí tư vấn khác	4.600	2.262	103%	429	9%
<b>Tổng cộng</b>	<b>137.620</b>	<b>45.179</b>	<b>205%</b>	<b>58.684</b>	<b>43%</b>

Doanh thu tư vấn tài chính năm 2018 dự đoán tăng trưởng mạnh, tăng gấp 3 lần so với 2017 và ước đạt hơn 137 tỷ đồng. Ngoài nguồn thu phí từ một thương vụ tư vấn lớn được thực hiện từ cuối năm 2017 và hoàn thành vào đầu năm 2018, doanh thu phí còn lại dự đoán sẽ đến từ các thương vụ tư vấn phát hành và niêm yết khác được thực hiện và hoàn tất trong năm 2018.

#### 5. Doanh thu khác

Doanh thu khác năm 2018 dự đoán đem về 17 tỷ đồng (Năm 2017: 25,5 tỷ đồng) bao gồm phí từ các dịch vụ cung cấp cho khách hàng như: dịch vụ lưu ký, chuyển khoản chứng khoán, dịch vụ quản lý cổ đông và dịch vụ ủy thác quản lý tài khoản khách hàng.

Dịch vụ quản lý tài khoản khách hàng là sản phẩm mới được HSC triển khai trong năm 2017 chủ yếu tập trung vào nhóm khách hàng có nguồn tiền nhàn rỗi lớn nhưng ngại rủi ro và chưa đầu tư nhiều vào chứng khoán. HSC cung cấp dịch vụ quản lý nhằm gia tăng lợi nhuận cho khách hàng và qua đó thu được phí dịch vụ hoặc phí tư vấn dựa trên hiệu quả kinh doanh của khách hàng mà nhân viên môi giới chăm sóc. Dự đoán dịch vụ này đem về doanh thu là 6 tỷ đồng trong năm 2018 (Năm 2017 là 10,7 tỷ đồng).

## II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG

Chi phí hoạt động	Kế hoạch năm 2018	Năm 2017	Thay đổi	Q1/2018	% Kế hoạch 2018
1. Chi phí hoạt động thông thường	645.048	400.815	61%	124.879	19%
2. Chi phí môi giới	180.865	127.798	42%	48.234	27%
3. Lãi vay ngân hàng	161.500	139.191	16%	41.233	26%
4. Lãi trái phiếu HSC	72.000	3.200	2.150%	17.914	25%
5. Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính	-	8.093	-100%	-	n/a
6. Dự phòng phải thu khó đòi	-	4.673	-100%	-	n/a
7. Dự phòng chung cho vay margin	11.369	13.634	-17%	-	0%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.070.783</b>	<b>697.404</b>	<b>54%</b>	<b>232.261</b>	<b>22%</b>
<b>% Trong tổng chi phí</b>					
Chi phí hoạt động thông thường	60%	57%		54%	
Chi phí môi giới	17%	18%		21%	
Lãi vay ngân hàng	15%	20%		18%	
Lãi trái phiếu HSC	7%	0%		8%	
Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính	0%	1%		0%	
Dự phòng phải thu khó đòi	0%	1%		0%	
Dự phòng chung cho vay margin	1%	2%		0%	
<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>		<b>100%</b>	
<b>Chỉ số chi phí / doanh thu</b>	<b>51%</b>	<b>50%</b>		<b>37%</b>	

Tổng chi phí năm 2018 dự đoán ở mức 1.071 tỷ đồng, tăng 54% so với năm 2017. Các khoản mục chi phí chiếm tỷ trọng cao trong tổng chi phí bao gồm: chi phí hoạt động thông thường, chi phí môi giới, lãi vay ngân hàng và lãi trái phiếu HSC.

Chỉ số chi phí trên doanh thu năm 2018 ước đạt 51% tương đương với với chỉ số này của năm 2017 ở mức 50%.

- Chi phí hoạt động thông thường chiếm 60% tổng chi phí và chủ yếu là chi phí lương và chi phí hoa hồng.
  - Chi phí lương và chi phí nhân sự liên quan dự đoán tăng 49% so với năm 2017 chủ yếu do tăng thêm nhân sự theo nhu cầu phát triển kinh doanh năm 2018 tại các bộ phận như: Khối Khách hàng cá nhân, Khối Khách hàng tổ chức và các phòng ban thuộc khối hỗ trợ.
  - Chi phí hoa hồng trả cho chuyên viên môi giới dự đoán tăng 2 lần so với 2017 do doanh thu phí môi giới và tỷ lệ chi trả hoa hồng trên doanh thu phí dự đoán đều tăng lên so với năm 2017.
- Phí môi giới bao gồm phí trả cho các sở giao dịch chứng khoán và môi giới bên ngoài. Khoản mục chi phí này dự đoán tăng 42% so với năm 2017 do dự đoán giá trị giao dịch qua HSC tăng lên như đã đề cập ở các phần trên.
- Chi phí lãi vay ngân hàng ước đạt 161 tỷ đồng trong năm 2018 nhằm đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động cho vay margin dự kiến tăng lên so với năm 2017. Dự nợ vay ngân hàng năm 2018 dự đoán là 1.900 tỷ đồng và lãi suất trung bình khoảng 8,5%/năm (năm 2017: dự nợ đạt 1.760 tỷ đồng và lãi suất trung bình là 7,8%/năm)
- Chi phí lãi của 800 tỷ đồng trái phiếu HSC với lãi suất 9%/năm đã được phát hành thành công vào giữa tháng 12/2017 để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.
- Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính được dự đoán không cần trích lập thêm trong năm 2018. Số tiền đã trích lập trong năm 2017 liên quan đến một số mã chứng khoán OTC thuộc danh mục đầu tư còn lại từ các năm trước.

6. Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập liên quan đến khoản tổn thất trong hoạt động cho vay margin và chi phí này dự đoán sẽ không phát sinh trong năm 2018 (năm 2017 là 3,6 tỷ đồng).
7. Dự phòng chung cho vay margin ở mức 0,75% trên số dư margin tại thời điểm cuối năm được HSC chủ động trích lập với mục đích phòng ngừa những rủi ro trong hoạt động cho vay margin.

<b>Dự phòng chung cho vay margin (Triệu VNĐ)</b>	<b>Kế hoạch năm 2018</b>	<b>Năm 2017</b>
Dự đoán dư nợ margin cuối năm	6.000.000	4.484.137
Tỷ lệ trích dự phòng chung	0,75%	0,75%
Dự phòng chung margin cần trích lập	45.000	33,631
Dự phòng đã trích	(33.631)	(20.000)
<b>Dự phòng cần trích bổ sung</b>	<b>11.369</b>	<b>13.631</b>



### III. DỰ ĐOÁN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2018

TÀI SẢN (Triệu VNĐ)	Trung bình Kế hoạch năm 2018	Trung bình năm 2017	Thay đổi
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>6.148.567</b>	<b>4.510.585</b>	<b>36%</b>
I. Tài sản tài chính	6.088.567	4.567.686	33%
1. Tiền	39.067	35.893	9%
2. Tài sản tài chính	1.219.500	831.892	47%
3. Cho vay margin	4.550.000	3.287.800	38%
4. Phải thu khác	280.000	412.101	-32%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	60.000	60.000	0%
<b>B. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI HẠN</b>	<b>173.764</b>	<b>178.000</b>	<b>-2%</b>
II. Tài sản cố định	39.164	30.000	31%
II. Xây dựng cơ bản dở dang	3.000	15.000	-80%
III. Tài sản dài hạn khác	131.600	133.000	-1%
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>6.322.331</b>	<b>4.688.585</b>	<b>35%</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>2.974.653</b>	<b>2.049.417</b>	<b>45%</b>
I. Nợ ngắn hạn	2.974.653	2.049.417	45%
- Vay ngắn hạn	1.900.000	1.758.437	8%
- Trái phiếu HSC	800.000	35.556	2150%
- Phải trả khác	274.653	255.424	8%
<b>B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>3.347.678</b>	<b>2.639.168</b>	<b>127%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	3.347.678	2.639.168	127%
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>6.322.331</b>	<b>4.688.585</b>	<b>135%</b>

Tổng nguồn vốn bình quân năm 2018 dự đoán tăng thêm 1.634 tỷ đồng chủ yếu đến từ:

- Vay ngắn hạn ngân hàng và trái phiếu HSC trung bình: 926 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế và nguồn từ tăng vốn trong năm 2018: 708 tỷ đồng.

Nguồn vốn tăng thêm được phân bổ cho hoạt động cho vay margin và các khoản đầu tư vào tài sản tài chính với kỳ vọng đem lại thêm nhiều lợi nhuận cho HSC trong năm 2018.

Trên đây là kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

  
  
**JOHAN NYVENE**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**